ĐỀ KIỂM TRA TOÁN TƯ DUY LỚP 4

Ôn hè Toán tư duy lớp 4 (mức chuẩn)

15 câu · Thời gian gợi ý: 45 phút

Họ và tên: .....

Lớp: ..... **Ngày:** ...../...../.....

Điểm

Câu 1. Khả năng là phân số

Trong túi có 8 bi xanh, 5 bi trắng và 2 bi tím.
Em nhắm mắt lấy ra 1 viên bi.
Khả năng lấy được bi xanh là phân số nào?

A. $\frac{5}{15}$ B. $\frac{8}{16}$ C. $\frac{8}{15}$ D. $\frac{7}{15}$

Câu 2. Ai ở nhà nào?

4 bạn Nam, Mai, Khôi, Dũng ở 4 ngôi nhà xếp thành một dãy, đánh số 1 đến 4 từ trái sang phải, mỗi bạn một nhà.
Nhà Nam ở ngay bên trái nhà Dũng.
Nhà Mai ở bên trái nhà Khôi (có thể không sát nhau).
Nhà Khôi ở ngay bên trái nhà Nam.
Ai ở nhà số 2?

A. Nam B. Mai C. Khôi D. Dũng

Câu 3. Tháp số



Trong tháp số, mỗi ô bằng tổng hai ô ngay bên dưới nó.
Tìm số ở đỉnh tháp.

Bài giải:

.....

.....

.....

Đáp số: .....

mamhoc.com

Quét QR: bé học tiếp
mamhoc.com/play
Không cài đặt, không đăng ký

Câu 4. Lập số

Có 6 tấm thẻ ghi các chữ số 1, 3, 6, 7, 8, 9.
Lập các số có ba chữ số khác nhau mà chữ số đứng sau luôn lớn hơn chữ số đứng trước (ví dụ 136).
Lập được bao nhiêu số như vậy?

Bài giải:

Đáp số: .....

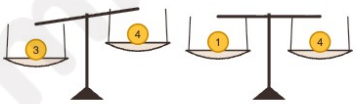
Câu 5. Thừa – thiếu

Cô chia kẹo cho các bạn trong nhóm.
Nếu mỗi bạn 3 cái thì thừa 2 cái. Nếu mỗi bạn 6 cái thì thiếu 25 cái.
Nhóm có bao nhiêu bạn?

Bài giải:

Đáp số: .....

Câu 6. Đồng giả nặng hay nhẹ?



Có 4 đồng xu đánh số 1, 2, 3, 4. Có đúng một đồng giả, nhưng không biết nó nặng hơn hay nhẹ hơn đồng thật.
Lần 1: cân 3 với 4: đĩa trái nặng hơn.
Lần 2: cân 1 với 4: cân thăng bằng.
Đồng nào là đồng giả, nặng hơn hay nhẹ hơn?

A. Đồng 3, nặng hơn
B. Đồng 4, nhẹ hơn
C. Đồng 3, nhẹ hơn
D. Đồng 1, nặng hơn

Quét QR: bé học tiếp
mamhoc.com/play
Không cài đặt, không đăng ký

© Mầm Học · mamhoc.com – Tài liệu học tập dành cho gia đình, không sao chép để kinh doanh

Câu 7. Điền hai chữ số

9 ☐ 0 ☐

9 | 0 | 4 | 3 | 5

Điền chữ số vào hai ô để số 9☐0☐ chia hết cho 5 và 9 (là số lẻ).

Kéo chữ số vào ô.

Câu 8. Ngày và giờ

Hải đi du lịch 5 ngày 4 giờ.

Mỗi đêm Hải ngủ 8 giờ, cả chuyến Hải ngủ 5 đêm.

Trong cả chuyến, Hải thức bao nhiêu giờ?

Bài giải:

.....

.....

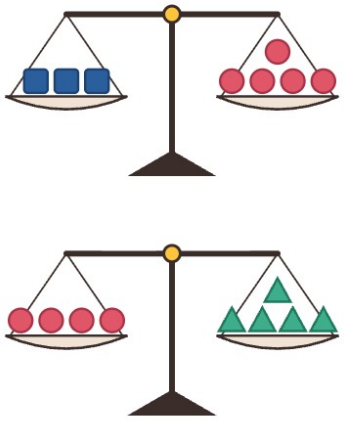
.....

Đáp số: .....

mamhoc.com

Quét QR: bé học tiếp
mamhoc.com/play
Không cài đặt, không đăng ký

Câu 9. Hơn kém sau khi đổi



Các cái cân đều thăng bằng.

Mai có 12 hộp xanh.

Khôi có 40 nón xanh lá.

Hai bạn đổi hết ra bóng đỏ. Hai bạn hơn kém nhau mấy bóng đỏ?

Bài giải:

Đáp số: .....

Câu 10. Đoán số ba chữ số

Tìm số có ba chữ số khác nhau, biết:

Số đó là số chẵn.

Số đó lớn hơn 700.

Tổng ba chữ số bằng 20.

Chữ số hàng chục lớn nhất trong ba chữ số.

Số đó là số nào?

Bài giải:

Đáp số: .....

Quét QR: bé học tiếp
mamhoc.com/play
Không cài đặt, không đăng ký

© Mầm Học · mamhoc.com – Tài liệu học tập dành cho gia đình, không sao chép để kinh doanh

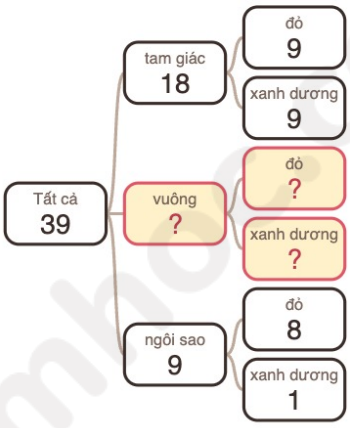
Câu 11. Quay 90 độ



Quay ô X một góc vuông (90 độ) theo chiều kim đồng hồ quanh ô R, X chuyển sang ô nào?
Ô có số ở góc: số ô đếm từ trái sang phải, từ trên xuống dưới.

A. ô số 4 B. ô số 11 C. ô số 28 D. ô số 19

Câu 12. Cây có điều kiện về tỉ số



Cây phân loại các hình theo hình dạng, rồi theo màu.
Trong nhánh hình vuông, số hình màu đỏ gấp 2 lần số hình màu xanh dương.
Có bao nhiêu hình vuông màu xanh dương?

Bài giải:

.....

.....

.....

Đáp số: .....

Quét QR: bé học tiếp
mamhoc.com/play
Không cài đặt, không đăng ký

Câu 13. Ba đường hầm

Một khối lập phương lớn cạnh 7 được xếp từ 343 khối nhỏ.
Khoét ba đường hầm thẳng rộng 1 khối xuyên qua chính giữa: trước – sau, trái – phải, trên – dưới.
Còn lại bao nhiêu khối nhỏ?

Bài giải:

Đáp số: .....

Câu 14. Chẵn lẻ theo chu kỳ

Dãy số: 4, 7, 11, 18, 29, 47, ...
Từ số thứ ba, mỗi số bằng tổng hai số đứng ngay trước nó.
Trong 41 số đầu tiên của dãy có bao nhiêu số chẵn?

Bài giải:

Đáp số: .....

Câu 15. Hai số có tổng cho trước

Có các thẻ ghi số từ 1 đến 16.
Phải lấy ít nhất bao nhiêu thẻ để chắc chắn có hai thẻ có tổng bằng 17?

Bài giải:

Đáp số: .....

mamhoc.com

Quét QR: bé học tiếp
mamhoc.com/play
Không cài đặt, không đăng ký

ĐÁP ÁN

Mã đề TD4-OH-15-C-53122 · Ôn hè Toán tư duy lớp 4 (mức chuẩn)

Câu 1: C. $\frac{8}{15}$ · Khả năng bằng phân số

Có 8 viên bi xanh trong tổng 15 viên nên khả năng là $\frac{8}{15}$.

Câu 2: C. Khôi · Dãy nhà

Thử – loại theo các manh mối, chỉ có một cách xếp thỏa mãn tất cả: nhà 1: Mai, nhà 2: Khôi, nhà 3: Nam, nhà 4: Dũng.

Câu 3: 99 · Bảng số và tháp số

Tính từng tầng từ dưới lên: 16, 3, 24, 2 → 19, 27, 26 → 46, 53 → 99.

Câu 4: 20 · Lập số có điều kiện

Chọn ba thẻ bất kỳ thì chỉ có một cách xếp tăng dần. Liệt kê theo chữ số hàng trăm: 136, 137, 138, 139, 167, 168, 169, 178, 179, 189, 367, 368, 369, 378, 379, 389, 678, 679, 689, 789. Có 20 số.

Câu 5: 9 · Thừa – thiếu

Từ cách chia thứ nhất sang cách thứ hai, mỗi bạn được thêm 6 – 3 = 3 cái. Số kẹo cần thêm là 2 (dùng hết phần thừa) + 25 (phần thiếu) = 27 cái. Số bạn: 27 : 3 = 9 bạn.

Câu 6: A. Đồng 3, nặng hơn · Cân tìm đồng xu giả

Có 8 khả năng (4 đồng, mỗi đồng nặng hoặc nhẹ). Kiểm tra từng khả năng với hai lần cân: chỉ "đồng 3, nặng hơn" cho đúng cả hai kết quả.

Câu 7: 9 4 0 5 · Dấu hiệu chia hết

Chia hết cho 5 và là số lẻ nên chữ số tận cùng là 5. Khi đó tổng các chữ số là 9 + 0 + 5 + ☐ = 14 + ☐ phải chia hết cho 9: ☐ = 4. Số cần tìm: 9405.

Câu 8: 84 · Đổi đơn vị thời gian

5 ngày 4 giờ = 124 giờ. Ngủ 5 × 8 = 40 giờ. Thức 124 – 40 = 84 giờ.

Câu 9: 12 · Đổi chác theo tỉ số

Mai: 12 hộp xanh đổi được 12 : 3 × 5 = 20 bóng đỏ. Khôi: 40 nón xanh lá đổi được 40 : 5 × 4 = 32 bóng đỏ. Hơn kém nhau 12 bóng đỏ.

Câu 10: 794 · Thử – loại

Thử – loại theo từng manh mối. Chỉ có 794 thỏa mãn tất cả.

Câu 11: B. ô số 11 · Đối xứng và tịnh tiến hình

X cách R 2 hàng lên và 1 cột sang trái. Quay theo chiều kim đồng hồ 90 độ thì hướng xuống thành sang trái, sang trái thành lên, lên thành sang phải, sang phải thành xuống: X chuyển đến ô số 11.

Quét QR: bé học tiếp
mamhoc.com/play
Không cài đặt, không đăng ký

Câu 12: **4** · Cây phân loại ba tầng

Hai nhánh kia có 27 hình nên nhánh vuông có 39 − 27 = 12 hình. Chia thành 3 phần: phần nhỏ 4 hình, phần lớn 8 hình. Đáp số 4.

Câu 13: **324** · Khối rỗng, đường hầm

Mỗi đường hầm có 7 khối. Ba đường gặp nhau ở đúng khối chính giữa, khối đó bị đếm ba lần (thừa 2 lần): 3 × 7 − 2 = 19 khối bị lấy đi. Còn lại: 343 − 19 = 324.

Câu 14: **14** · Cộng hai số đứng trước

Chỉ cần biết chẵn hay lẻ: lẻ + lẻ = chẵn, lẻ + chẵn = lẻ. Dãy chẵn lẻ: chẵn, lẻ, lẻ, chẵn, lẻ, lẻ, ... lặp lại sau mỗi 3 số, mỗi nhóm 3 số có 1 số chẵn. 41 = 3 × 13 + 2: có 13 nhóm đủ và 2 số đầu của nhóm tiếp theo (chẵn, lẻ). Số số chẵn: 14.

Câu 15: **9** · Chắc chắn có (Dirichlet)

Chia các thẻ thành 8 cặp có tổng 17: (1; 16), (2; 15), ..., (8; 9). Xui nhất: mỗi cặp lấy 1 thẻ, lấy 8 thẻ mà chưa có cặp nào. Lấy thêm 1 thẻ thì chắc chắn đủ một cặp: 9 thẻ.

mamhoc.com

Quét QR: bé học tiếp
mamhoc.com/play
Không cài đặt, không đăng ký